

Số: 20/KHGD-THQT

Vạn Mỹ, ngày 12 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
Giáo dục nhà trường năm học 2024-2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ GD&ĐT;

Căn cứ Công văn 3535/BGD&ĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2020-2021;

Căn cứ Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học;

Căn cứ Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;

Căn cứ Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24/8/2021 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 ứng phó với dịch Covid-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Kế hoạch số 286/KH-UBND ngày 27/11/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc triển khai thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Căn cứ Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Công văn số 3898/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 2564/SGDĐT-GDTH ngày 26/8/2024 của Sở GD&ĐT về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025;

Căn cứ Hướng dẫn số 173/HD-PGDĐT-TH ngày 30/8/2024 của Phòng GD&ĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch 22/KH-PGDĐT-TH ngày 11/9/2024 về việc triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số cấp tiểu học từ năm học 2024-2025;

Căn cứ kết quả đạt được trong năm học 2023-2024 và tình hình thực tế của nhà trường và địa phương;

Trường Tiểu học Quang Trung xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2024-2025

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

1.1. Thời cơ

- Trường Tiểu học Quang Trung nằm trên địa bàn Phường Vạn Mỹ- quận Ngô Quyền có mật độ dân cư tương đối đông (18.459 người/1km²), gồm 24 tổ dân phố, tình hình chính trị xã hội ổn định, công tác an ninh trật tự tương đối tốt.

- Đời sống của nhân dân địa phương phường Vạn Mỹ ngày càng được cải thiện, công tác xoá đói giảm nghèo được các cấp quan tâm đúng mức. Nhận thức việc học tập cộng đồng tại các tổ dân phố ngày càng tiến bộ, mọi gia đình đều quan tâm tới việc học tập và xem đây là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu để xây dựng tương lai tốt đẹp cho con em mình.

- Công tác PCGD luôn được coi trọng. Trong nhiều năm qua, phường Vạn Mỹ đạt chuẩn PCGDTH mức độ 2, XMC mức 3 và liên tục được công nhận lại đạt vững chắc vào các năm tiếp theo.

- Các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, đã có nhiều chính sách tích cực nhằm phát triển giáo dục trên địa bàn, đầu tư trang thiết bị dạy học để GV và HS yên tâm công tác và học tập.

- Ban đại diện CMHS luôn sát cánh và ủng hộ nhiệt tình về mặt tinh thần đối với các phong trào của nhà trường.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Ngô Quyền thường xuyên tổ chức các chuyên đề, hội thảo; Hội thi giáo viên dạy giỏi, viết chữ đẹp. Đây cũng là cơ hội tốt cho giáo viên được học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau nhằm nâng cao tay nghề của bản thân.

1.2. Thách thức

- Trường nằm trên địa bàn khu dân cư nhiều lao động tự do, nhiều hộ nghèo, cận nghèo, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt của nhà trường còn nhiều, sự quan tâm đến HS còn hạn chế.

- Hiện tại, có 500 hộ dân khu tập thể Vạn Mỹ đã xuống cấp đang làm thủ tục chuyển đi sinh sống tại khu chung cư Đồng Quốc Bình và các khu nhà ở xã hội tại phường Máy Chai, do đó sẽ phần nào ảnh hưởng đến quy mô phát triển giáo dục và công tác tuyển sinh của nhà trường.

- Khu vực gần trường có rất nhiều trường Tiểu học như: Tiểu học Đông Hải; Trần Quốc Toản; Thái Phiên; Nguyễn Thượng Hiền nên phụ huynh có nhu cầu cao trong việc lựa chọn môi trường học tập cho con hơn so với các địa phương khác.

- Tuyển đường vào trường ở trong ngõ, không rộng lắm mà có hai trường học với số lượng học sinh tương đối lớn nên thường xuyên dẫn đến việc ùn tắc giao thông khu vực cổng trường nhất là vào những giờ cao điểm.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2024-2025

2.1. Học sinh

- Tổng số: 31 lớp; 515 học sinh (HS nữ: 525/1096 em = 47,9%)
- Cụ thể từng khối lớp: Khối 1: 205hs/6lớp; Khối 2: 200hs/6lớp; Khối 3: 195hs/5lớp; Khối 4: 222hs/6 lớp; khối 5: 274hs/8lớp
- Tỷ lệ học sinh/lớp: $1.096/31\text{lớp} = 35\text{hs/lớp}$
- Số học sinh học hai buổi/ngày 1.096/1.096, đạt 100%
- Số học sinh ăn bán trú: 863/1.096 học sinh, đạt 78,74%
- Học sinh khuyết tật học hòa nhập: 05 hs (05 hs có hồ sơ theo dõi riêng)
- Học sinh có hoàn cảnh khó khăn: 19hs
- Hàng năm tỷ lệ huy động trẻ đúng độ tuổi vào lớp 1 đạt 100%

* Thuận lợi:

QUẬN NGŨ QUYỀN
TRƯỜNG TIỂU HỌC
MÁY CHAI

- Học sinh ngoan, ý thức nề nếp, học tập tốt. Tích cực tham gia vào các phong trào học tập và các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Chất lượng học tập của học sinh trong những năm gần đây đã có nhiều bước tiến triển, khẳng định được vị trí của mình, tạo niềm tin trong tập thể sư phạm và sự tin nhiệm trong phụ huynh, nhân dân địa phương.

- Học sinh được đánh giá hoàn thành chương trình lớp học đạt 99,9%; 99,9% HS được xếp loại Tốt, đạt về năng lực và phẩm chất; 100% học sinh lớp 5 được xét hoàn thành chương trình bậc Tiểu học; Học sinh được khen thưởng hàng năm đạt từ 72,7% trở lên. Đặc biệt chất lượng đào tạo bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu những năm gần đây, nhà trường đã có bước tiến khởi sắc và khẳng định ở vị trí của mình.

- Số lượng học sinh trong một lớp đảm bảo bình quân theo quy định về điều lệ trường Tiểu học (Tổng 1.096HS/31 lớp, bình quân đạt 35HS/lớp), nên dễ tổ chức các hoạt động và được giáo viên quan tâm nhiều hơn.

- 100% các em được học hai buổi/ngày và được ăn bán trú tại trường nên các em có điều kiện tham gia đầy đủ các hoạt động để phát triển về năng lực, phẩm chất.

* Khó khăn:

- Học sinh có hoàn cảnh khó khăn còn nhiều (19/1.096 = 1,7%).

- Nhiều học sinh chưa có động cơ học tập (thể hiện qua việc học, chuẩn bị bài, chuyên cần,...), học sinh học tập với tâm thế bị động, không quan tâm đến kết quả học tập.

2.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

- Tổng số CBGVNV: 68, trong đó:

+ Biên chế: 51

+ Hợp đồng: 17 (03 GV; 02 BV; 03 LC; 08 Bếp; 01 NV)

- Trình độ CB GV (theo luật Giáo dục 2019)

+ Đạt chuẩn: 50/51, đạt 98% .

+ Trên chuẩn: 03/51, đạt 5,6%.

+ Chưa chuẩn : 01/54, đạt 1,8% (01 văn hóa dự kiến nghỉ hưu năm 2025)

- Giáo viên giảng dạy: 48, đạt tỷ lệ 1,5 GV/lớp, trong đó:

+ Biên chế: 46

- + Hợp đồng: 02 (02 HĐ Quận; 02 HĐ tỉnh giảng)
- Đủ số giáo viên theo định biên.
- Tổng số nhân viên trong nhà trường: 02 (Biên chế: 02, Hợp đồng: 0)
- Tổng số đảng viên: 37.

*** Thuận lợi**

- CB, GV, NV luôn có tư tưởng chính trị vững vàng, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, chấp hành tốt các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, cơ quan đơn vị phụ trách.

- BGH nhiệt tình, tâm huyết, có sáng tạo, chỉ đạo quyết liệt trong công việc, có kế hoạch dài hạn, ngắn hạn, cụ thể và có tính khả thi.

- Đội ngũ Cán bộ, giáo viên, nhân viên đa số là trẻ, nhiệt tình, tâm huyết, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, sẵn sàng tham gia các hoạt động và các phong trào đoàn thể.

- Tập thể có nhiều thành tích trong học tập, giảng dạy. Trình độ năng lực chuyên môn của đội ngũ ngày càng phát triển, có nhiều triển vọng nâng cao năng lực thể hiện rõ qua kết quả hoạt động trong từng kỳ thi như giáo viên dạy giỏi, chữ viết đẹp của giáo viên.

- Phần lớn giáo viên nhà trường đều có tư tưởng cầu thị, tích cực tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và đổi mới phương pháp dạy học, tiếp cận cái mới.

*** Khó khăn**

- Số lượng giáo viên giỏi các cấp về môn chuyên biệt còn ít chủ yếu mới chỉ là môn Tiếng Anh, nhà trường chưa có giáo viên dạy giỏi cấp thành phố cho những môn Tin học; Mỹ thuật; giáo dục thể chất..

- Một số giáo viên trẻ chưa thực sự có kinh nghiệm, chưa mạnh dạn và chắc chắn trong chuyên môn nên tầm ảnh hưởng và tính lan tỏa với đồng nghiệp và phụ huynh chưa nhiều.

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

2.3.1. Thuận lợi

- Trường luôn nhận được sự quan tâm của Quận ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN Quận Ngô Quyền. Năm học 2023-2024 được xây dựng dãy nhà

lớp học, khu hiệu bộ và các phòng chức năng 4 tầng, đảm bảo triển khai 100% 2 buổi/ ngày là điều kiện thuận lợi để triển khai hiệu quả chương trình GDPT 2018;

- CSVC nhà trường khang trang, sạch đẹp, trường đã đạt trường chuẩn quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng cấp độ 3.

- Các phòng học có đầy đủ thiết bị phục vụ cho hoạt động học tập như: máy tính, ti vi; giá sách thư viện, 85% các lớp có điều hòa, bàn ghế được tu sửa và bổ sung thường xuyên.

2.3.2. Khó khăn

- Dãy nhà A và dãy nhà C có các phòng học xây theo tiêu chuẩn cũ (42-45m²) nên diện tích các phòng học hẹp theo quy định tại thông tư 13 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, khó khăn cho giáo viên trong việc tổ chức lớp học.

- Sân trường rộng, không có bóng cây to, rất nắng nên khó khăn cho việc tổ chức các hoạt động tập trung ngoài trời, nhất là vào những ngày thời tiết nắng nóng.

- Vẫn còn thiếu một số phòng chức năng như: phòng truyền thống; phòng học STEM; phòng nghệ thuật.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024-2025

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng trường học an toàn, thân thiện, bình đẳng, kỷ cương; nâng cao chất lượng giáo dục; cán bộ, giáo viên tích cực, sáng tạo; học sinh có cơ hội học tập, phát triển năng lực và phẩm chất, yêu thích đi học, cảm nhận mỗi ngày đến trường là một ngày vui.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Công tác phổ cập

- Huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1.
- Không có học sinh bỏ học, hạn chế học sinh lưu ban.
- Giữ vững kết quả phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2, XMC mức độ 3.

2.2. Chất lượng giáo dục học sinh.

* Chất lượng giáo dục Học sinh đại trà: Đánh giá theo thông tư 27/2020/TT-BGDĐT đối với lớp 1; 2; 3; 4; 5:

- 100% HS được đánh giá Tốt và Đạt về Phẩm chất, Năng lực.
- 100% HS được đánh giá Hoàn thành tốt, Hoàn thành đối với từng môn học và Hoạt động giáo dục.

- Khen thưởng: 65%- 73% HS xuất sắc; 20%-25% HS tiêu biểu;

- 100% HS lớp 5 hoàn thành chương trình Tiểu học.

* Chất lượng HS mũi nhọn: Tham gia các cuộc giao lưu HS năng khiếu ở các cấp đều đạt giải, cụ thể: Từ 30 giải các cấp trở lên, trong đó dự kiến: 10 giải cấp Quận, 10 giải cấp Thành phố, 10 giải cấp Quốc gia.

=> Trường phấn đấu nằm ở vị trí tốp đầu (Đứng ở vị trí thứ 3) khối các trường Tiểu học trong Quận Ngô Quyền về công tác Bồi dưỡng HSG, HS năng khiếu nếu Quận tính thi đua ở nội dung này.

2.3. Đội ngũ giáo viên

- 100% CB-GV triển khai thực hiện hiệu quả chương trình thay SGK lớp 1,2,3,4,5.

- 100% GV tham gia thi GV dạy giỏi các cấp được công nhận, trong đó có ít nhất 01 GV được xếp loại Giỏi cả về nội dung báo cáo và thực hành tiết dạy.

- Có ít nhất 11 sáng kiến cấp Quận xếp loại B trở lên, trong đó có ít nhất 02 sáng kiến xếp loại A.

- 100% GV dự thi GV chủ nhiệm giỏi đều được công nhận GVCN giỏi, trong đó có ít nhất 01 GV được xếp loại Giỏi và được dự thi cấp thành phố.

- Kết quả đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học: Tốt: 30%; Khá: 70%. Không có GV xếp loại chưa đạt. Đánh giá xếp loại CBQL theo chuẩn HT từ khá trở lên.

- 100% các khối thực hiện tối thiểu 03 bài học STEM/khối/năm học.

- Kết nạp Đảng viên: từ 03-05 Đảng viên.

- Phấn đấu đến tháng 01/2025, 100% GV đạt chuẩn về trình độ đào tạo (theo Luật giáo dục 2019). Có ít nhất 01 GV tham gia lớp học thạc sĩ (Thạc sĩ văn hóa Tiểu học) trong năm học.

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (Phụ lục 1.1)

- Khối lớp 1, 2, 3, 4, 5: thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Chương trình giáo dục phổ thông 2018).

2. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương

- Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 3063/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực dạy hiện nội dung

giáo dục của địa phương cấp tiểu học và Quyết định số 1395/SGDDĐT-GDĐT-CN&ĐH ngày 30/9/2020 của Sở GD&ĐT về Chương trình giáo dục địa phương cấp tiểu học.

- Chỉ đạo lớp 1, 2, 3 căn cứ tài liệu Giáo dục địa phương của thành phố với 5 chủ đề (lớp 4 với 6 chủ đề), chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương tích hợp, lồng ghép thể hiện trong Kế hoạch dạy học các môn học và Hoạt động giáo dục.

- Đối với lớp 4: Tổ chức dạy học mạch nội dung “Địa phương em” đảm bảo yêu cầu cần đạt được quy định tại Chương trình môn Lịch sử & Địa lí lớp 4 trong Chương trình GDPT 2018. Việc tổ chức dạy học nội dung “Địa phương em” là yêu cầu bắt buộc, tương đương như các mạch nội dung khác trong Chương trình môn Lịch sử & Địa lí lớp 4. Nội dung “Địa phương em” gồm 2 chủ đề “Thiên nhiên và con người địa phương” và “Lịch sử và văn hóa truyền thống địa phương”, chiếm thời lượng 6% trong tổng thời lượng 70 tiết/năm học của môn Lịch sử & Địa lí lớp 4.

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện kế hoạch, lồng ghép, tích hợp nội dung Giáo dục địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với đặc điểm tâm lí, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp, đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

- Chỉ đạo giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, phương thức, không gian, thời gian hoạt động phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế và nội dung giáo dục của các môn học; kết hợp học tập trên lớp với tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, ngoại khóa, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện, ... nhằm tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về văn hóa, lịch sử, kinh tế-xã hội của địa phương cho học sinh.

- Chỉ đạo tổ chức các hoạt động giáo dục tập thể có lồng ghép nội dung giáo dục địa phương (nếu có thể) sao cho phù hợp.

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện việc tổ chức cho học sinh từ khối 1 đến khối 5 (hình thức đi thực hành trải nghiệm, tìm hiểu về lịch sử, văn hóa Hải Phòng (Dự kiến tháng 4/ 2025).

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm tìm hiểu lịch địa phương (phường Vạn Mỹ): Dâng hương tại Khu di tích lịch sử Căng Đoàn Xá tại Trung đoàn 240.

3. Thực hiện nội dung giáo dục STEM

- Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 của Bộ GD&ĐT; Kế hoạch số 62/KH-SGDĐT ngày 08/5/2023 của Sở GD&ĐT về việc tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục STEM cấp tiểu học từ năm học 2023-2024 và các nội dung được học tập qua các đợt tập huấn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT, nhà trường triển khai nội dung giáo dục STEM qua hình thức Bài học STEM đối với học sinh từ khối 1 đến khối 5.

- Tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo hiệu quả giáo dục STEM tại nhà trường. Nhà trường cung cấp tài liệu học tập cho các khối. Chỉ đạo các khối chủ động, linh hoạt trong việc sử dụng nguồn học liệu tại địa chỉ <http://stemtieuhoc.edu.vn> và các nguồn học liệu khác; tổ chức lựa chọn tài liệu đảm bảo theo quy định của Bộ GD&ĐT tại Thông tư số 21/2004/TT-BGDĐT ngày 07/7/2024 (nếu sử dụng).

- Chỉ đạo các khối, các nhóm chuyên môn nghiên cứu xây dựng các chủ đề cho bài học STEM, đảm bảo yêu cầu cần đạt trong Chương trình GDPT 2018 (đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5).

- Chỉ đạo các khối lựa chọn Bài học STEM thực hiện trong năm học (tối thiểu 03 bài/ năm học), thể hiện nội dung điều chỉnh trong Kế hoạch dạy học các môn học và HĐGD. Kế hoạch bài dạy được thiết kế theo khung Bài học STEM.

- Tổ chức chuyên đề cấp trường có nội dung giáo dục STEM (Tháng 12 - khối 3 - Bài học STEM - Mức 1)

- Chỉ đạo các khối, nhóm đưa nội dung giáo dục STEM vào sinh hoạt chuyên môn khối, nhóm chuyên môn.

- Chỉ đạo các lớp bố trí, sắp xếp “Góc sáng tạo STEM” để trưng bày sản phẩm STEM của học sinh.

- Tích cực tham mưu để được bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách, thực hiện xã hội hóa để trang bị, tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo hiệu quả giáo dục STEM trong nhà trường.

4. Thực hiện nội dung giáo dục kỹ năng công dân số

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh về vai trò giáo dục kỹ năng công dân số trong hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo Chương trình GDPT 2018, tạo sự đồng thuận, huy động mọi nguồn lực hợp pháp để tổ chức hiệu quả giáo dục kỹ năng công dân số Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học.

- Tăng cường điều kiện về đội ngũ giáo viên, đủ về số lượng, đảm bảo về cơ cấu trình độ, đặc biệt là giáo viên Tin học và các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đảm bảo triển khai giáo dục kỹ năng công dân số đáp ứng Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học

- Thực hiện Kế hoạch số 1116/KH-SGDĐT ngày 10/9/2024 của Sở GD&ĐT, Kế hoạch số 22/KH-PGDĐT-TH ngày 11/9/2024 của Phòng GD&ĐT về việc triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số (GD KNCDS) cấp tiểu học từ năm học 2024-2025, nhà trường triển khai nội dung giáo dục kỹ năng công dân số qua các hình thức:

+ Chỉ đạo thực hiện tốt việc dạy học môn Tin học Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 3, 4, 5. Đây là hình thức chủ đạo, cơ bản trong các hình thức GD KNCDS cho học sinh tiểu học.

+ Chỉ đạo giáo viên các tổ, khối lựa chọn môn học, bài học tích hợp nội dung GD KNCDS vào quá trình dạy học các môn học một cách phù hợp (có thể tích hợp nội môn, liên môn, có thể sử dụng hình thức bài học STEM).

+ Có thể dạy học tăng cường nội dung GD KNCDS cho học sinh (nếu sắp xếp được giáo viên tin học).

+ Có thể tổ chức câu lạc bộ GD KNCDS (dựa trên nhu cầu, nguyện vọng của học sinh) nhằm tạo sân chơi sáng tạo giúp học sinh huy động, tổng hợp kiến thức, kỹ năng từ nhiều lĩnh vực, phát huy năng khiếu, sở trường, phát triển năng lực, phẩm chất, đáp ứng Khung năng lực số.

- Tổ chức cho giáo viên nghiên cứu, tham khảo nguồn tài liệu đã được Bộ GD&ĐT đưa lên địa chỉ website: <http://congdansotieuhoc.edu.vn//thu-vien-tai-lieu> để hướng dẫn giáo viên thực hiện. Chỉ đạo các tổ, khối sinh hoạt chuyên môn về nội dung này.

5. Các hoạt động giáo dục tập thể theo nhu cầu người học

5.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (*Phụ lục 1.2*)

5.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (*Phụ lục 1.3*)

6. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Thực hiện Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025

đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng:

- Ngày tựu trường: Học sinh lớp 1 tựu trường từ ngày 22/8/2024, các khối lớp còn lại tựu trường từ ngày 29/8/2024.

- Ngày khai giảng: 05/9/2024

- Học kì I (18 tuần): Từ ngày 06/9/2024 đến ngày 17/01/2025

- Học kì II (17 tuần): Từ ngày 20/01/2025 đến ngày 23/5/2025

- Thời điểm kết thúc năm học: trước ngày 31/5/2025

- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học cho học sinh lớp 5 trước ngày 30/6/2025.

* Thời gian biểu hàng ngày của nhà trường thực hiện như sau:

Hoạt động	Sáng	Hoạt động	Chiều
Trông báo	7 giờ 15 phút	Trông báo	13 giờ 45 phút
Học tiết 1	7 giờ 30 phút - 8 giờ 10 phút	Học tiết 1	13 giờ 55 phút - 14 giờ 35 phút
Học tiết 2	8 giờ 10 phút - 8 giờ 50 phút	Học tiết 2	14 giờ 35 phút - 15 giờ 15 phút
Ra chơi	8 giờ 50 phút - 9 giờ 05 phút	Ra chơi	15 giờ 15 phút - 15 giờ 30 phút
Học tiết 3	9 giờ 05 phút - 9 giờ 45 phút	Học tiết 3	15 giờ 30 phút - 16 giờ 10 phút
Học tiết 4	9 giờ 45 phút - 10 giờ 25 phút	Các HĐ NG học chính thức	16 giờ 10 phút - 17 giờ 00 phút
Tan học	10 giờ 25 phút	Tan học	17 giờ 00 phút

Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học 2024-2025 có các ngày nghỉ sau cần phải điều chỉnh kế hoạch dạy học:

STT	THỜI GIAN	HOẠT ĐỘNG	THỜI LƯỢNG	ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN	ĐIỀU CHỈNH
1	Thứ 3 08/10/2024	Hội nghị Viên chức, NLĐ	01 buổi	Học sinh toàn trường nghỉ học	01 buổi học
2	Thứ 5 07/11/2024	Kỉ niệm 50 năm ngày thành lập trường	01 ngày	Học sinh toàn trường nghỉ học	01 ngày học

3	Thứ 6 15/11/2024	Kiểm tra GK1 Khối 4, 5	03 tiết	Khối 4, 5 kiểm tra	03 tiết
4	Thứ 4 20/11/2024	Nghỉ kỉ niệm ngày NGVN	01 ngày	Học sinh toàn trường nghỉ học	01 ngày học
5	Thứ 6 06/12/2024	Lễ khai mạc HKPD	02 tiết	Học sinh toàn trường tham gia Hội khỏe	02 tiết
6	Thứ 4 01/01/2025	Nghỉ Tết dương lịch	01 ngày	Học sinh toàn trường nghỉ học	01 ngày học
7	Thứ 6 28/3/2025	Kiểm tra GK2 Khối 4, 5	03 tiết	Khối 4, 5 kiểm tra	03 tiết
8	Thứ 2 07/4/2025	Nghỉ Giỗ Tổ Hùng Vương	01 ngày	Học sinh toàn trường nghỉ học	01 ngày học
9	Thứ 4, 5 30/4/2025, 01/5/2025	Nghỉ lễ Giải phóng miền Nam và Quốc tế LĐ (học tròn tuần trong 3 ngày: 28, 29/4, 2/5)	02 ngày	Học sinh toàn trường nghỉ học	02 ngày học

Căn cứ vào tình hình thực tế, trường tiểu học Quang Trung xây dựng khung thời gian cụ thể theo tuần và phân bổ số lượng tiết học các môn học và hoạt động giáo dục theo tuần năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

3.1. Khối lớp 1

- a) Khung thời gian cụ thể theo tuần (*Phụ lục 1a*)
- b) Số lượng tiết học các môn học và hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần (*Phụ lục 1b*)

3.2. Khối lớp 2

- a) Khung thời gian cụ thể theo tuần (*Phụ lục 2a*)
- b) Số lượng tiết học các môn học và hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần (*Phụ lục 2b*)

3.3. Khối lớp 3

- a) Khung thời gian cụ thể theo tuần (*Phụ lục 3a*)
- b) Số lượng tiết học các môn học và hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần (*Phụ lục 3b*)

3.4. Khối lớp 4

- a) Khung thời gian cụ thể theo tuần (*Phụ lục 4a*)

b) Số lượng tiết học các môn học và hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần (*Phụ lục 4b*)

3.5. Khối lớp 5

a) Khung thời gian cụ thể theo tuần (*Phụ lục 5a*)

b) Số lượng tiết học các môn học và hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần (*Phụ lục 5b*)

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

*** Đối với BGH:**

- Đề xuất các hạng mục ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung trang thiết bị dạy học đưa vào giai đoạn 2020-2025 để thực hiện hiệu quả chương trình, SGK GDPT cấp tiểu học theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện tốt công tác xã hội hoá giáo dục, phát huy mối quan hệ: gia đình - nhà trường - xã hội trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh phối hợp hoạt động của Ban ĐDCMHS theo Thông tư số 55/2011/TT-BGD&ĐT ngày 22/11/2011.

- Thực hiện nghiêm túc quy trình vận động tài trợ theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018.

- Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT.

- Chủ động rà soát điều kiện thực tế với tiêu chí trường chuẩn gắn với kiểm định chất lượng giáo dục, báo cáo và tham mưu về lộ trình xây dựng trường chuẩn, nâng chuẩn trường học.

- Chủ động rà soát, tham mưu UBND quận bố trí ngân sách phù hợp đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GD&ĐT, đặc biệt rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình.

- Thực hiện mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học theo đúng quy định; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng hiện có; tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, kiên quyết không để tình trạng dạy chay, học chay.

- Tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các nhà trường, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa

để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

*** Đối với giáo viên:**

- Kết hợp chặt chẽ 3 môi trường giáo dục: NT - GD - XH.
- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về giáo dục và đào tạo để cha mẹ học sinh và xã hội hiểu các chủ trương đổi mới của ngành.
- Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng dạy chay, học chay.
- GV có ý thức giữ gìn trang thiết bị nhà trường và hướng dẫn HS biết bảo vệ CSVC trong lớp học và trong trường.

2. Thực hiện công tác đội ngũ

- Tiếp tục rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu GV ở từng môn học, lớp học. Trên cơ sở đó, đề xuất với UBND Quận bổ sung nhân sự, đảm bảo đủ GV đáp ứng điều kiện thực hiện Chương trình GDPT 2018.
- Chủ động tham mưu UBND quận bố trí đủ giáo viên để dạy học môn Tiếng Anh, Tin học và Công nghệ theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.
- Tham gia tích cực các lớp bồi dưỡng thực hiện Chương trình GDPT 2018 dành cho cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán và đại trà theo phương thức bồi dưỡng trực tiếp, bồi dưỡng qua mạng; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường. Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ tại đơn vị.
- Tổ chức nghiêm túc, hiệu quả các cuộc giao lưu giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường; tham gia đạt kết quả cao các cuộc thi, giao lưu giáo viên cấp quận, cấp thành phố.
- Thực hiện nghiêm túc đánh giá cán bộ quản lý theo chuẩn hiệu trưởng, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn. Đẩy mạnh tự học, tự bồi dưỡng, coi đây là biện pháp chính trong bồi dưỡng đội ngũ.
- Tạo điều kiện cho giáo viên chưa đạt chuẩn đào tạo theo Luật Giáo dục năm 2019 được tham gia đào tạo, bồi dưỡng đạt chuẩn trình độ đào tạo theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP. Khuyến khích, tạo điều kiện về mặt thời gian cho giáo viên tham gia học các lớp đào tạo vượt chuẩn.
- Làm tốt công tác truyền thông đến với toàn thể PHHS về chương trình thay sách giáo khoa mới thông qua UBND phường Vạn Mỹ, các cuộc họp cha mẹ học sinh.

- Làm tốt công tác bồi dưỡng về tư tưởng chính trị, đạo đức cho CB-GV gắn với việc triển khai thực hiện tốt các cuộc vận động trong ngành giáo dục.

- Triển khai cho CB-GV học tập, bồi dưỡng về các văn bản pháp luật có liên quan đến ngành: Luật Giáo dục, Luật CBCC, Luật Lao động, các văn bản quy định về dạy thêm, học thêm...

- Triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) theo hướng dẫn tại Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 và Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ GD&ĐT.

- Tổ chức tốt các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ: luyện chữ viết đẹp, nâng cao kỹ thuật dạy học, dạy học kỹ năng sống, nâng cao ứng dụng công nghệ thông tin...

- Đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chuyên môn, khuyến khích giáo viên tham gia sinh hoạt chuyên môn trực tuyến. Tiếp tục tổ chức hiệu quả SHCM theo công văn 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Phát huy mạng lưới sư phạm, góp ý xây dựng những tiết dạy chuẩn, lên chuyên đề toàn trường cũng như các tiết dạy tham gia dự thi giáo viên dạy giỏi các cấp.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, 100% GV được kiểm tra trong năm: dự giờ báo trước hoặc đột xuất, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra chất lượng học sinh.

- Làm tốt công tác thi đua, khen thưởng, động viên CB-GV phát huy thế mạnh để hoàn thành nhiệm vụ.

- Luân chuyển một số giáo viên dạy các khối lớp, tiến tới giáo viên dạy được toàn cấp.

- Tạo điều kiện để tất cả GV được tham gia các đợt tập huấn nâng cao năng lực tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

3. Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn, lên lớp chuyên đề.

- Tổ chức cho GV học tập, nghiên cứu các văn bản nghị quyết có liên quan tới công tác chuyên môn.

- Xây dựng thời khóa biểu học 2 buổi/ ngày đúng quy định, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

IC
RU
G/01

- Chỉ đạo giáo viên có đủ hồ sơ chuyên môn theo Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 về việc Ban hành Điều lệ trường Tiểu học.

- Chỉ đạo các tổ, khối chuyên môn sinh hoạt chuyên môn theo chỉ đạo, tập huấn của Phòng GD&ĐT, theo công văn 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Chỉ đạo các tổ, khối chuyên môn thực hiện nghiêm túc, tham gia tích cực đầy đủ thành phần theo kế hoạch sinh hoạt chuyên môn của Sở GD&ĐT; Phòng GD&ĐT về thực hiện chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn năm học 2024-2025.

- Tổ chức cho các khối thảo luận, đăng kí lên lớp chuyên đề tập trung vào các nội dung chuyên môn trọng tâm của năm học: dạy học theo hướng phát triển năng lực cho học sinh; đổi mới PPDH, SHCM theo hướng nghiên cứu nội dung bài học, dạy học sách giáo khoa lớp 1, 2, 3, 4, 5 theo CT GDPT 2018; dạy học có nội dung lồng ghép GD&P, dạy học STEM, dạy học gắn với hoạt động trải nghiệm, sử dụng đồ dùng dạy học truyền thống và hiện đại; vận dụng các thành tố tích cực của mô hình dạy học tiên tiến để thực hiện đổi mới cách thức các hoạt động giáo dục đảm bảo nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, đồng thời từng bước thực hiện định hướng phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh. Thực hiện có hiệu quả dạy lồng ghép GD KNS, phòng chống biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên, giáo dục ATGT, giáo dục QPAN, GD Quyền con người, phòng chống dịch bệnh ...

- Định hướng rõ nội dung SHCM các khối lớp cần tập trung: Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; đánh giá học sinh theo thông tư 27/2020/TT-BGDĐT. Cụ thể: Thống nhất rõ nội dung cần điều chỉnh, hình thức tổ chức, phân công lên lớp với nội dung bài dạy và thời gian lên lớp cụ thể.

- Thực hiện nghiêm túc quy định về SHCM: cấp trường: 1 lần/ tháng; tổ, khối: 2 lần / tháng

- Dự giờ: Giáo viên: dự 1 tiết/ tuần (bố trí thời gian hợp lí, không bỏ giờ dạy đi dự giờ)

4. Nâng cao hiệu quả thực hiện phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh

*** Đối với BGH:**

+ *Chỉ đạo thực hiện linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học*

- Chỉ đạo thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện dạy học phương pháp “Bàn tay nặn bột” theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH của Bộ GD&ĐT; dạy học Mĩ thuật theo hướng dẫn tại Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH của Bộ GD&ĐT, vận dụng “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH của Bộ GD&ĐT.

- Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ, khối chuyên môn trong trường và tham gia SHCM cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học...

+ *Chỉ đạo thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá học sinh*

- Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh từ lớp 1 đến lớp 5 theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện tốt đánh giá thường xuyên, sử dụng hiệu quả đánh giá thường xuyên trong việc đánh giá định kì. Thực hiện kiểm tra định kì, kiểm tra cuối năm, bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, đảm bảo thực chất, phù hợp với từng nhóm đối tượng, không để học sinh ngồi nhầm lớp; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định.

- Ban giám hiệu trực tiếp ra đề kiểm tra định kì trên cơ sở tham khảo ma trận, đề của các tổ khối.

- Tổ chức các kì kiểm tra nghiêm túc, khách quan, đánh giá thực chất, chính xác xếp loại học lực của học sinh và chất lượng giảng dạy của giáo viên.

- Quản lí chất lượng thật của học sinh: Kết quả kiểm tra các đợt là cơ sở để bàn giao chất lượng học sinh (GV không coi và chấm lớp mình dạy, BGH kiểm tra lại việc chấm của GV).

- Cán bộ quản lý, giáo viên phải chịu trách nhiệm về việc đánh giá sai kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

- BGH duyệt sổ tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục học sinh trên Cơ sở dữ liệu ngành 2 lần/học kì.

- Đối với học sinh yếu kém, giáo viên phải chủ động kèm cặp ngay tại lớp để hạn chế tới mức thấp nhất học sinh lưu ban.

- Tổ chức kiểm tra và xét công nhận hoàn thành chương trình bậc tiểu học cho học sinh lớp 5 theo Công văn số 5276/BGD&ĐT ngày 25/5/2007 của Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện và quản lý tốt việc cập nhật, sử dụng Sổ điểm điện tử, Học bạ điện tử, Học bạ sổ trên cơ sở dữ liệu ngành.

*** Đối với Tổ trưởng chuyên môn:**

- Chủ động xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn của khối mình theo hướng đổi mới, sáng tạo, hiệu quả. Chịu trách nhiệm toàn diện về chất lượng chuyên môn của tổ khối mình.

*** Đối với giáo viên giảng dạy:**

- Tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh, chú trọng việc nhận xét, động viên, tư vấn, tạo không khí thi đua cho học sinh trong quá trình học tập.

+ Thực hiện hiệu quả việc đánh giá HS theo thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ giáo dục đối với 5 khối lớp.

- Vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; đẩy mạnh giáo dục STEM và STEAM; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

- Thực hiện nghiêm túc dạy học lồng ghép, tích hợp theo chỉ đạo chuyên môn của BGH.

- Phân loại và lập danh sách các đối tượng học sinh ngay đầu năm. Trao đổi thông tin thường xuyên với gia đình học sinh qua nhiều hình thức phù hợp với tình hình thực tế.

- Nghiêm túc thực hiện quy chế chuyên môn, dạy đúng chương trình, chống dạy quá tải hoặc hạ thấp yêu cầu.

- Có kế hoạch luyện viết thường xuyên cho học sinh ngay từ đầu năm học.

- Không giao bài tập về nhà cho HS 2 buổi/ngày.

5. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học trong phòng chống dịch bệnh, thực hiện mục tiêu kiên trì chất lượng giáo dục. Tăng

cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

- Chủ động chuẩn bị các kịch bản, phương án đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh theo các hình thức linh hoạt, phù hợp trong trường hợp xảy ra dịch bệnh tại địa phương. Trên cơ sở đánh giá, rút kinh nghiệm từ những năm học trước để chủ động, đề ra phương án thực hiện hiệu quả, đảm bảo duy trì mục tiêu chất lượng giáo dục.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị hiện đại để có thể ứng dụng công nghệ trong quản lý và dạy học.

- Sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trực tuyến trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp; tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến (nếu cần).

- Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, phần mềm phổ cập giáo dục, xoá mù chữ chính xác, đúng tiến độ quy định. Khai thác, sử dụng, quản lý hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành.

- Từng bước thực hiện số hóa hồ sơ quản lý, hồ sơ giáo viên bảo đảm phù hợp, hiệu quả.

- Khai thác thông tin qua Internet hiệu quả để có tư liệu cần thiết cho công tác quản lý và giảng dạy.

- Khuyến khích giáo viên soạn giáo án điện tử, bài giảng e-learning và làm đồ dùng dạy học điện tử ở tất cả các tổ khối, ở các môn học. Phân công cụ thể cho các tổ khối. Tiếp tục bổ sung kho dữ liệu bài giảng điện tử dùng chung phục vụ công tác dạy học.

- Khuyến khích sáng tạo phần mềm hỗ trợ dạy học.

- Sử dụng hiệu quả các phần mềm trong quản lý và giảng dạy như: phần mềm cơ sở dữ liệu ngành, ISPRING, ADOBE PRESENTER...

- Chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai dạy học trực tuyến (nếu cần) đảm bảo thực hiện đúng, có chất lượng, hiệu quả, nội dung dạy học theo quy định, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành về an toàn thông tin mạng.

*** Phân công cụ thể**

- Tiếp tục quản lý và sử dụng hiệu quả các thiết bị CNTT đã được trang bị cho các phòng chức năng và các phòng học: máy tính, máy chiếu, tivi... (GV tin học).

- Quan tâm đến việc ứng dụng CNTT vào các hoạt động dạy học và quản lý: nâng cấp, bảo dưỡng tu bổ, mua bổ sung các thiết bị công nghệ, sử dụng tốt các phần mềm dạy học, thư viện, và các phần mềm khác.... (BGH).

- Quản lý và sử dụng tốt ngân hàng đề kiểm tra (BGH).

- Quản lý và sử dụng có hiệu quả phần mềm enetviet (Nhân viên CNTT).

- Quản lý và thực hiện tốt Website của Nhà trường, nội dung thông tin phong phú, có chất lượng và tính giáo dục cao. Khai thác sử dụng thông tin trên trang chính quyền điện tử đúng quy chế, thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo (GV tin học).

- Quản lý tốt kho tư liệu bài giảng điện tử, bổ sung bài giảng E-learning tại phòng thư viện (Nhân viên TV).

- Tiếp tục triển khai việc sử dụng giáo án có ứng dụng CNTT, bài giảng E-learning trong dạy học có chất lượng (GV).

- Tích cực tham gia thiết kế đồ dùng dạy học số phục vụ giảng dạy (GV).

- Trau dồi kiến thức CNTT, sử dụng thành thạo các phần mềm quản lý vào dạy học, đáp ứng từng bước chuyển đổi số trong GD&ĐT (BGH).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

- Triển khai các hệ thống văn bản chỉ đạo xây dựng kế hoạch giáo dục Nhà trường năm học 2024-2025 đến CB-GV-NV toàn trường.

- Chỉ đạo và điều hành chung mọi hoạt động giáo dục trong nhà trường, chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo hướng dẫn của ngành.

- Ban hành các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn. Phân công lao động, giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy các môn tự chọn, kí hợp đồng liên kết với các trung tâm trong việc giảng dạy Tiếng Anh yếu tố nước ngoài.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo tổ chức các hội thi, phong trào thi đua dạy tốt học tốt trong năm học. Xây dựng kế hoạch các hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường.

- Tổ chức xây dựng các tiêu chí thi đua trong năm học.

- Dự giờ, thăm lớp, rút kinh nghiệm cho GV (chú trọng GV lớp 5) theo kế hoạch hoặc đột xuất.

2. Phó hiệu trưởng

2.1. Phó hiệu trưởng Trần Thị Oanh

- Quản lí chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác dạy thêm, học thêm; công nghệ thông tin; thư viện, thiết bị, phổ cập giáo dục; quản lí các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động chuyên môn; kế hoạch bồi dưỡng giáo viên, học sinh hòa nhập, các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường Tiểu học.
- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.
- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.
- Duyệt tất cả các hoạt động chuyên môn, các cuộc Hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.
- Dự giờ, thăm lớp, rút kinh nghiệm cho GV (chú trọng GV lớp 5) theo kế hoạch hoặc đột xuất.

2.2. Phó hiệu trưởng Nguyễn Thị Nga

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động ngoài giờ lên lớp, công tác chính trị tư tưởng, hoạt động Đoàn Đội, các câu lạc bộ học sinh năng khiếu, cơ sở vật chất, công tác bán trú, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn (CB-TC), các bộ phận phụ trách, các CLB hoạt động theo đúng Điều lệ trường Tiểu học.
- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến HĐNG lên lớp, giáo dục đạo đức lối sống, hoạt động Đoàn Đội.
- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với tổ CBTC.
- Duyệt các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.
- Dự giờ, thăm lớp, rút kinh nghiệm cho GV (chú trọng GV tổ chuyên biệt, tự chọn) theo kế hoạch hoặc đột xuất.

3. Tổ, khối trưởng chuyên môn

- Tổ chức cho các thành viên trong khối nghiên cứu, xây dựng Kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục; Kế hoạch Sinh hoạt chuyên môn;
- Phối hợp với giáo viên khác, với các tổ chức giáo dục trong và ngoài nhà trường để cùng xây dựng các kế hoạch.

- Báo cáo kế hoạch giáo dục với lãnh đạo nhà trường để được phê duyệt.
- Tổ chức và thực hiện các kế hoạch được phê duyệt.

4. Tổng phụ trách Đội

- Phối hợp với các bộ phận tham mưu xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục tập thể, hoạt động trải nghiệm thực hiện trong năm học.
- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.

- Thành lập các ban của Liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5. Giáo viên chủ nhiệm

- Thực hiện nhiệm vụ giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.
- Xây dựng và thực hiện kế hoạch điều chỉnh các môn học và hoạt động giáo dục của lớp mình.

- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

- Nghiên cứu nội dung các môn học và hoạt động giáo dục để tham gia xây dựng Kế hoạch dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục của tổ, khối.

- Thực hiện các kế hoạch đã được nhà trường phê duyệt.

- Đề xuất ý kiến cần điều chỉnh trong quá trình thực hiện các kế hoạch.

- Kết hợp với các tổ chức trong nhà trường: Đoàn thanh niên, Đội TNTPHCM tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề, hội thảo do các cấp tổ chức.

6. Giáo viên phụ trách môn học

- Triển khai chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, 2; Tiếng Anh bắt buộc lớp 3, 4; môn Mỹ thuật, Âm nhạc đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018 và công văn số 681/ BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020.

- Tiếp tục thực hiện dạy Tiếng Anh (tự chọn), Âm nhạc, Mỹ thuật lớp 5 hiện hành (Mỹ thuật dạy theo phương pháp Đan Mạch), có giải pháp tiếp cận Chương trình GDPT 2018 linh hoạt, phù hợp.

- Môn tiếng Anh dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh, tập trung phát triển 2 kỹ năng nghe và nói. Đa dạng hình thức dạy và học Tiếng

Anh, Tăng cường đánh giá thường xuyên, học sinh tự đánh giá, bạn đánh giá, giáo viên đánh giá... Có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, từng bước nâng cao chất lượng môn Tiếng Anh.

- Môn Tin học - Công nghệ: Thực hiện có hiệu quả việc xây dựng kế hoạch giáo dục môn học, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Dạy đúng theo quy định trong chương trình, giúp học sinh lớp 3, 4 được học Tin học - Công nghệ theo Chương trình GDPT 2018, đáp ứng sở thích, nhu cầu, phát hiện và bồi dưỡng phát triển năng lực tin học, tư duy khoa học máy tính, hình thành và nuôi dưỡng đam mê khoa học, công nghệ cho học sinh. Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục có nội dung Tin học - Công nghệ thông tin để học sinh được tiếp cận, hình thành các kĩ năng học tập, sử dụng sáng tạo. Có trách nhiệm bảo quản và khai thác có hiệu quả phòng Tin học, phát hiện và bồi dưỡng học sinh năng khiếu Tin học.

7. Nhân viên

7.1. Nhân viên phụ trách thư viện, thiết bị

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.
- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.
- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.
- Tổ chức Ngày hội đọc sách.

7.2. Nhân viên kế toán

- Xây dựng kế hoạch thu, chi tài chính; tham mưu với Ban giám hiệu về việc đầu tư, trang bị cơ sở vật chất phục vụ cho việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, đặc biệt cho việc thực hiện Chương trình GDPT 2018.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 của trường Tiểu học Quang Trung. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần bổ sung, điều chỉnh, đề nghị các bộ phận chủ động báo cáo Hiệu trưởng để được hướng dẫn, điều chỉnh, bổ sung kịp thời./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để báo cáo);
- BGH (để chỉ đạo và tổ chức t/h);
- Các khối chuyên môn (để t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Văn Tuấn

